

Lạc Thủy, ngày 15 tháng 01 năm 2020.

Số:08/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 111/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: anh Bùi Văn T, sinh năm 1980

- Bị đơn: chị Bùi Thị H, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Bùi Văn T và chị Bùi Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: anh Bùi Văn T và chị Bùi Thị H nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Giao cháu Bùi Văn L, sinh ngày 03/5/2013 và cháu Bùi Thị L, sinh ngày 21/9/2010 cho anh Bùi Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành hoặc có thay đổi khác.

Chị Bùi Thị H có quyền thăm nom con chung và cấp dưỡng cho các cháu Bùi Thị L, Bùi Văn L, mỗi cháu 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng/tháng cho đến khi các cháu trưởng thành hoặc có thay đổi khác.

*Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật hoặc có đơn yêu cầu của bên được thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền phải thi hành thì còn phải chịu thêm phần lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.*

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: anh Bùi Văn T tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con

chung; được đối trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí mà anh T đã nộp theo Biên lai số 0005640 ngày 07/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- CCTHA huyện Lạc Thủy;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Hưng Thi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Hiền**

